

Số: 07 /PA-UBND

Phúc Thọ, ngày 20 tháng 5 năm 2026

## PHƯƠNG ÁN

### Cứu trợ và đảm bảo đời sống Nhân dân khi thiên tai xảy ra trên địa bàn xã Phúc Thọ năm 2026

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 02/4/2026 về phòng, chống thiên tai năm 2026;

Căn cứ tình hình, điều kiện tự nhiên và tình hình thiên tai trên địa bàn xã Phúc Thọ trong những năm vừa qua.

#### A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Phúc Thọ có tổng diện tích tự nhiên: 39,659 km; dân số 75.694 người. Địa giới hành chính: toàn bộ diện tích và dân số của các xã: Tích Lộc, Trạch Mỹ Lộc, Phúc Hòa, Long Thượng, Phụng Thượng và thị trấn Phúc Thọ. Ranh giới đơn vị hành chính: phía Đông tiếp giáp với xã Hát Môn; phía Tây tiếp giáp xã Tùng Thiện; phía Nam tiếp giáp xã Thạch Thất, Đoài Phương; phía Bắc tiếp giáp với xã Phúc Lộc. Phúc Thọ là xã ngoại thành, nằm ở phía Tây Bắc Thủ đô Hà Nội, thuộc hữu ngạn sông Hồng và sông Đáy, cách trung tâm Thủ đô khoảng 35km là xã thuần nông thuộc vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng.

Trên địa bàn xã có 02 tuyến đê với tổng chiều dài 10,5 km. Trong đó, tuyến đê Ngọc Tảo là tuyến đê cấp II do thành phố quản lý chiều dài 3,1km; tuyến đê Tả Tích là tuyến đê cấp IV do xã quản lý dài 7,4 km và tuyến đê quai Tích Giang chưa phân cấp, có 8 điểm canh đê và khoảng 5km Sông Tích chảy qua.

Để chủ động ứng phó với thiên tai, giảm thiểu thiệt hại; Ủy ban nhân dân xã xây dựng phương án cứu trợ và đảm bảo đời sống Nhân dân khi thiên tai xảy ra trên địa bàn xã năm 2026 như sau:

#### B. NỘI DUNG CÁC PHƯƠNG ÁN

##### I. PHƯƠNG ÁN 1: Cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân khi đưa nước sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng 2.500m<sup>3</sup>/s

**1. Đặc điểm tình hình:** Khi đưa nước sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng 2.500 m<sup>3</sup>/s. Vùng bụng chứa Vân Cốc chịu ảnh hưởng trực tiếp.

Vùng bụng chứa Vân Cốc gồm các thôn: xóm Gạo, thôn Kim Lũ. Hiện trạng tình hình vùng bụng chứa Vân Cốc cụ thể như sau:

**1.1. Về dân số:** Tổng số hộ: 150, với tổng số khẩu là: 636 người;

Trong đó:

- Trẻ em dưới 10 tuổi là 75 em;
- Người già 70 tuổi trở lên là: 32 người;
- Phụ nữ có thai là: 12 người;
- Người tàn tật, mất sức: 14 người.

**1.2. Về gia súc, gia cầm, thủy sản:**

- Tổng đàn trâu, bò: 298 con.
- Tổng đàn lợn: 905 con.
- Tổng đàn gia cầm: 22.000 con.
- Tổng đàn chó, mèo: 202 con.

**2. Phương án cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân khi đưa nước sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng 2.500 m<sup>3</sup>/s**

**2.1. Quan điểm chỉ đạo:**

- Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, cán bộ và nhân dân trong xã phải bằng mọi biện pháp để giữ đê an toàn, đảm bảo tuyệt đối an toàn về tính mạng, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại về tài sản của Nhà nước và nhân dân với tình huống đưa nước sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng 2.500m<sup>3</sup>/s.

- Tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong nhân dân với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau, đặc biệt chú ý đến các hộ chính sách, các hộ cô đơn, người tàn tật và các gia đình khó khăn; bố trí đưa, đón nhận người và tài sản đến nơi sơ tán an toàn.

- Có phương án cụ thể nhằm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau chuyển lũ ở trong vùng bụng chứa cũng như nơi có dân đến sơ tán, giải quyết kịp thời các tình huống xảy ra.

- Đảm bảo chăm lo đời sống cho nhân dân, cứu trợ đảm bảo đời sống nhân dân sau chuyển lũ nhằm sớm ổn định tình hình sản xuất và đời sống nhân dân, làm tốt công tác vệ sinh môi trường không để dịch bệnh xảy ra.

## 2.2. Phương án sơ tán dân:

### 2.2.1. Công tác chuẩn bị:

- Xây dựng phương án trên cơ sở thống nhất đảm bảo công tác sơ tán người, tài sản của Nhân dân, Nhà nước (sơ tán tại chỗ và chuyển đi nơi khác), bảo vệ an ninh trật tự ở từng thôn dân cư. Các phương án phải thật cụ thể được thông báo đến từng hộ để mọi người biết và thực hiện.

- Mỗi hộ gia đình phải chuẩn bị một mảng bè chuối, các dụng cụ kê kích tài sản tại chỗ. Chuẩn bị sơ tán trâu, bò, lợn và gia cầm, chuẩn bị 7 ngày lương thực, thực phẩm cho người và các phương tiện phục vụ cho sinh hoạt, ăn uống.

- Xây dựng phương án để đón tiếp Nhân dân vùng bụng chứa sơ tán vào từng hộ gia đình ở các thôn dân cư và đảm bảo an ninh trật tự trong địa bàn (nếu có).

### 2.2.2. Các phương án cụ thể:

Khi có dự lệnh chuyển lũ của Trung ương, Thành phố, BCH phòng thủ dân sự xã thực hiện kế hoạch sơ tán của mình và chậm nhất từ 3 - 5 giờ phải di chuyển hết số người thuộc đối tượng phải sơ tán ra khỏi vùng chuyển lũ (kể từ khi nhận được lệnh của cấp trên). Tổ chức triển khai ngay các công việc theo phương án đã xây dựng cụ thể:

#### \* Sơ tán dân ra khỏi vùng bụng chứa:

Số người cần đi sơ tán ra khỏi vùng bụng chứa là: 636 người. Trong đó có trẻ em dưới 10 tuổi: 75 cháu, người già 70 tuổi trở lên: 32 cụ, người tàn tật: 14 người, phụ nữ có thai: 12 người đi kèm. Số người sơ tán trên đây chủ yếu là ở những thôn ngập quá sâu so với mức nước năm 1971, cụ thể là:

**Bảng 1.1: Số liệu các thôn đi sơ tán và địa điểm sơ tán đến**

Các thôn có số dân phải sơ tán	Số hộ	Dân số bị ảnh hưởng	Số người đi sơ tán	Số người ở lại (sơ tán tại chỗ)	Địa điểm sơ tán đến	
					Địa điểm	Số dân sơ tán đến
Xóm Gạo, thôn Kim Lũ	150	636	133	503	Trụ sở UBND xã Long Xuyên cũ	133
<b>Tổng</b>	<b>150</b>	<b>636</b>	<b>133</b>	<b>503</b>		<b>133</b>

Xóm Gạo sơ tán đến thôn Kim Lũ trong đê. Để Nhân dân sơ tán triệt để và sớm ổn định nơi ăn, ở tại địa điểm sơ tán, lãnh đạo xã phải làm việc trực tiếp với thôn dân cư; đồng thời phân công lực lượng đưa dân đi, đón dân đến thuận lợi, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

\* *Số dân ở lại và sơ tán dân tại chỗ là 503 người* (trong đó không có người thuộc các đối tượng phải đi sơ tán như: trẻ em, người già, người tàn tật và phụ nữ có thai). Địa điểm là các nhà cao tầng tại địa bàn.

Căn cứ mực nước năm 1971, những hộ bị ngập sâu không thể ở được, tổ chức đưa các đối tượng trên đi sơ tán lên các nhà cao chưa bị ngập và các nhà cao tầng. Số hộ trong diện sơ tán tại chỗ phải có danh sách cụ thể. Thông báo cho các hộ biết nơi hộ đến sơ tán, phân công cán bộ đưa dân đến sơ tán an toàn cụ thể: Số người phải sơ tán tại chỗ khi đưa nước sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng  $2.500\text{m}^3/\text{s}$  xảy ra ở xã như sau: Xóm Gạo: 636 người.

\* *Sơ tán đàn gia súc, gia cầm của dân:*

Để đảm bảo an toàn cho đàn gia súc, gia cầm của nhân dân trong vùng bụng chứa tất cả đàn trâu, bò, đàn gia cầm lớn của các trang trại chăn nuôi phải được đưa đến vùng trong đê xã Long Xuyên (cũ). Các đàn lợn và gia cầm nhỏ các gia đình phải có kế hoạch cho lên các bè mảng của mỗi gia đình làm bằng nứa hoặc cây chuối.

\* *Tài sản của công, các cơ quan và của Nhân dân trong khu vực bụng chứa:*

- Các trạm biến thế, Công ty Điện lực phải có kế hoạch di chuyển lên vị trí cao đảm bảo tuyệt đối an toàn cho nhân dân không để xảy ra sự cố.

- Các trạm bơm của Xí nghiệp thủy lợi Phúc Thọ phải được di chuyển máy móc lên vị trí cao, đảm bảo an toàn sẵn sàng phục vụ sản xuất sau chuyển lũ.

- Đối với tài sản của Nhân dân trong vùng bụng chứa mỗi gia đình phải tự lo kê cao, cất kỹ, tự bảo vệ tài sản của mình. Đặc biệt các hộ kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu và các loại xăng, dầu, mỡ... phải được treo cao, cất giữ cẩn thận, có cam kết đảm bảo không làm ô nhiễm môi trường; trong các Đình, Chùa, di tích lịch sử, văn hóa... phải đảm bảo an toàn, nguyên vẹn các loại cổ vật quý, có giá trị.

\* *Phương án cứu hộ:*

- Việc cứu dân và tài sản của dân với tình huống đưa nước sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng  $2.500\text{m}^3/\text{s}$  là trách nhiệm của UBND và Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã. Do đó, Xóm Gạo, thôn Kim Lũ nằm trong vùng bụng chứa cần chủ động chuẩn bị phương tiện bằng thuyền bè hiện có của địa phương để sử dụng ứng phó kịp thời vừa làm phương tiện chỉ huy vừa cứu dân khi cần thiết. Lực lượng xung kích xã từ 50-100 người là những thanh niên trẻ, nhiệt tình làm nhiệm vụ cứu dân và tài sản của dân.

- Vận động Nhân dân trong vùng sử dụng triệt để số thuyền hiện có, các gia đình không có thuyền phải chủ động đóng bè mảng để tự lo cho gia đình mình làm phương tiện đi lại và sơ tán đàn gia súc.

- Ngoài ra khi đưa nước sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng  $2.500\text{m}^3/\text{s}$  xã sẽ sử dụng một số phương tiện của các cơ quan và đơn vị trong toàn xã để phục vụ công tác chỉ huy và ứng cứu, Ban chỉ huy xã huy động lực lượng xung kích, dân quân tự vệ để tổ chức đưa dân đi sơ tán.

*\* Về đảm bảo trật tự, trị an trong vùng chuyển lũ và nơi nhân dân đến sơ tán:*

- Xã tổ chức lực lượng an ninh từ 10 - 15 người do 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã chỉ đạo làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác bảo vệ tài sản của tập thể và nhân dân khi chuyển lũ.

- Thôn phân công từ 03 - 05 người làm nhiệm vụ an ninh do Trưởng thôn phụ trách.

- Công an xã bố trí lực lượng công an làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự trị an tại vùng bụng chứa từ 01- 02 người nơi có dân đến sơ tán.

*\* Phương án tại chỗ:*

- Trước hết mỗi hộ trong vùng bụng chứa phải tự chuẩn bị mọi điều kiện cho gia đình mình cụ thể là: Gạo từ 10 - 15kg; muối ăn từ 0,1- 0,2kg, dầu, nến thấp sáng, bật lửa, phèn chua, đèn pin, vải nilon...

- Trạm y tế bố trí cán bộ y tế xã làm nhiệm vụ thường trực cấp cứu 24/24 giờ trong những ngày chuyển lũ, thông báo địa điểm cho nhân dân biết.

*\* Phương án của xã:*

- Trạm Y tế xã đặt địa điểm thường trực cấp cứu, đồng thời bố trí các cán bộ y, bác sỹ tăng cường làm nhiệm vụ trong vùng bụng chứa. Khi nước rút có kế hoạch khử trùng tiêu độc làm sạch môi trường - phòng dịch bệnh cho người. Trung tâm dịch vụ tổng hợp hướng dẫn và xử lý dịch bệnh gia súc, gia cầm; nhanh chóng phục hồi sản xuất, giải quyết ổn định đời sống nhân dân.

- Trạm Y tế xã: Chuẩn bị một cơ sở thuốc thông thường: dầu xoa, thuốc cảm, thuốc đau bụng, bông băng; xà phòng, dung dịch sát khuẩn.

### **2.3. Phương án cứu trợ chăm lo đời sống nhân dân**

Thực hiện các chính sách cứu trợ xã hội kịp thời cho nhân dân vùng bị ảnh hưởng của thiên tai, chăm lo đời sống tối thiểu của nhân dân khi xảy ra thiên tai trên diện rộng, đảm bảo không để người dân bị đói khát, thiếu điều kiện về chăm sóc y tế (*Dự kiến thời gian người dân sơ tán: 07 ngày*).

Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu hợp đồng với các doanh nghiệp, đơn vị cung cấp các nhu yếu phẩm cần thiết cho Nhân dân trên địa bàn xã đi sơ tán.

Thực hiện dự trữ hàng cứu trợ khẩn cấp bao gồm: mỳ ăn liền, cháo ăn liền, lương khô, nước uống, nến thấp sáng, thực phẩm chế biến, gạo ăn dự kiến cho khoảng 700 người, trong thời gian 07 ngày, định mức cụ thể như sau:

1. Đồ khô ăn liền: 03 gói/người/ngày.
2. Nước uống: 02 lít/người/ngày.
3. Nến thấp sáng: 01 cây/người.
4. Thực phẩm chế biến: 01 hộp hoặc gói/người/ngày.
5. Sữa uống (hộp giấy): 01 hộp/người/ngày.
6. Gạo ăn: 0,3kg/người/ngày.

**Bảng 1.2: Lượng hàng hóa cứu trợ cho Nhân dân dự kiến sơ tán**

(Dự kiến khoảng 700 người )

TT	Loại hàng hóa	Đơn giá (tạm tính)	Số lượng	Kinh phí	Ghi chú
1	Sản phẩm chế biến từ ngũ cốc (mỳ ăn liền, cháo ăn liền, lương khô...)	4.500 đồng /gói	14.700	66.150.000	03gói/ngày/người
2	Nước sạch đóng chai hoặc bình	7.000 đồng/lít	9.800	68.600.000	02lít/ngày/người
3	Nến thấp sáng	5.000 đồng/cây	4.900	24.500.000	01cây/7ngày/người
4	Thực phẩm chế biến từ thịt hoặc cá	30.000 đồng/hộp	4.900	147.000.000	01hộp/ngày/người
5	Sữa uống (hộp giấy)	6.000 đồng/hộp	4.900	29.400.000	01hộp/ngày/người
6	Gạo ăn (kg)	19.000 đồng/kg	1.470	27.930.000	0,3kg/ngày/người
	<b>Tổng</b>			<b>363.580.000</b>	

**Bảng 1.3: Đơn vị cung cấp hàng hóa**

TT	Loại hàng hoá	Đơn vị cung cấp hàng hoá	Địa điểm tập kết hàng khi xảy ra thiên tai	Phục vụ dân tại địa bàn
1	1. Mỳ tôm	HKD Hạnh Nguyên; Cửa hàng Nguyễn Thị Việt Nga trên địa bàn xã	UBND xã Thượng Cốc (cũ)	Xóm Gạo, thôn Kim Lũ
	2. Gạo			
	3. Thực phẩm chế biến(đồ hộp thịt hoặc cá )			
	4. Nước uống			
	5. Nến			

6. Sữa uống (hộp giấy)			
7. Nước uống			
8. Nến			
9. Sữa uống (hộp giấy)			

**Bảng 1.4: Biểu tính chi phí hỗ trợ cho vùng chuyển lũ**

STT	Các danh mục	ĐVT	Số lượng	Chính sách hỗ trợ (Cho 1 đv tính)	Thành tiền (đồng)
1	Hỗ trợ lương thực (5kg/người)	Người	636	75.000	47.700.000
2	Hỗ trợ giải quyết nước sinh hoạt	Hộ	150	50.000	7.500.000
3	Hỗ trợ mua thuốc phòng dịch bệnh cho người	Hộ	150	40.000	6.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>61.200.000</b>

**Bảng 1.5: Kinh phí mua vật tư phục vụ đời sống nhân dân**

Mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Phèn chua	kg	150 hộ x 0,25kg/hộ = 37,5 kg	7.000	262.500
Bạt che mưa	m <sup>2</sup>	150 hộ x 30% x 7m <sup>2</sup> /hộ = 315 m <sup>2</sup>	20.000	6.300.000
Nến thấp sáng	hộp	150 hộ x 01h/hộ = 150 h	10.000	1.500.000
Mì tôm	thùng	636 ng x 20 gói/ng:30gói/th = 424 th	135.000	57.240.000
Nước uống	Bình	636ng x 20 ch/ng : 24ch/h = 530 th	95.000	50.350.000
Khẩu trang y tế	hộp	636 ng x 10ch/ng : 50ch/h = 127 h	40.000	5.088.000
Dung dịch sát khuẩn	chai	150 hộ x 1ch/hộ = 150 ch	50.000	7.500.000
Muối ăn	kg	150 hộ x 0,2kg/hộ = 30 kg	10.000	300.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>128.540.500</b>

**Tổng số kinh phí dự kiến Phương án 1: 553.320.500 đồng**

(Bằng chữ: Năm trăm năm mươi ba triệu ba trăm hai mươi nghìn năm trăm đồng chẵn)

**II. PHƯƠNG ÁN 2: Cứu trợ và đảm bảo đời sống Nhân dân khi nước sông Tích lên cao phải sơ tán nhân dân ngoài đê Tả Tích**

## 1. Đặc điểm tình hình

Nghị định số 04/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định về việc thực hiện bãi bỏ việc sử dụng các khu phân lũ, làm chậm lũ thuộc hệ thống sông Hồng; tuy nhiên, do ảnh hưởng biến đổi khí hậu diễn ra rất phức tạp, cực đoan bất thường gây mưa lớn nên mực nước sông Tích hàng năm vẫn lên cao. Khi mực nước sông Tích lên trên báo động số 3 thì các địa điểm gồm: thôn Vân Lôi, thôn Mỹ Giang và Xóm Đồi Ó thôn Tích Giang 6 phải sơ tán người và tài sản. Thống kê tình hình dân số với tổng số hộ: 425 hộ, với tổng số khẩu là: 1.776 người.

**1.1. Về dân số:** Tổng số hộ: 425, với tổng số khẩu là: 1.776 người;

Trong đó:

- Trẻ em dưới 10 tuổi là: 270 em;
- Người già 70 tuổi trở lên là: 128 người;
- Phụ nữ có thai là: 01 người;
- Người tàn tật, mất sức: 21 người.

**1.2. Về gia súc, gia cầm, thủy sản:**

- Tổng đàn trâu, bò: 120 con.
- Tổng đàn lợn: 960 con.
- Tổng đàn gia cầm: 70.500 con.
- Tổng đàn chó, mèo: 110 con.

## 2. Phương án sơ tán dân, cứu trợ và đảm bảo đời sống

### 2.1. Công tác chỉ huy, chỉ đạo

- Căn cứ Phương án của UBND xã, toàn thể cán bộ và Nhân dân trong xã phải bằng mọi biện pháp để giữ đê an toàn, đảm bảo tuyệt đối an toàn về tính mạng, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại về tài sản của Nhà nước và nhân dân khi nước sông Tích lên cao.

- Tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Nhân dân với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau, đặc biệt chú ý đến các hộ chính sách, các hộ neo đơn, người tàn tật và các gia đình khó khăn; bố trí đưa, đón nhận người và tài sản đến nơi sơ tán an toàn.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau sơ tán ở các địa điểm: thôn Mỹ Giang, thôn Vân Lôi và Xóm Đồi Ó thôn Tích Giang 6 cũng như các thôn có dân đến sơ tán; phòng, chống ứng phó với các sự cố, thiên tai, giải quyết kịp thời các tình huống xảy ra.

- Đảm bảo chăm lo đời sống cho nhân dân, khắc phục hậu quả sau khi nước lũ rút nhằm sớm ổn định tình hình sản xuất và đời sống nhân dân, làm tốt công tác vệ sinh môi trường không để dịch bệnh xảy ra.

## **2.2. Công tác chuẩn bị**

- Xây dựng phương án sơ tán người, tài sản của nhân dân, Nhà nước, phương án bảo vệ an ninh trật tự ở từng thôn. Các phương án phải thật cụ thể được thông báo đến từng hộ để mọi người biết và thực hiện (chú ý việc tổ chức chỉ huy đưa người đi sơ tán). Trong phương án phải thống kê các hộ của các thôn cần sơ tán, số người cần phải sơ tán bao gồm trẻ em dưới 10 tuổi, người già 70 tuổi trở lên, người tàn tật, phụ nữ có thai và người đi kèm, số người sơ tán tại chỗ để trông giữ tài sản... Số hộ trong diện sơ tán tại chỗ phải có danh sách cụ thể.

- Chuẩn bị địa điểm sơ tán đến, nếu sơ tán vào nhà dân trong đề cần chuẩn bị các điều kiện để đón tiếp nhân dân và đảm bảo an ninh trật tự trong địa bàn.

- Các xã thông báo để mỗi hộ của các thôn Mỹ Giang và Vân Lôi, Xóm Đồi Ó thôn Tích Giang 6 cần phải tự chuẩn bị mọi điều kiện cho gia đình mình cụ thể là:

+ Gạo từ 10 - 15kg, Muối ăn từ 01- 02kg, dầu, nến thắp sáng, diêm, phèn chua, đèn pin, vải nilon...

+ Mỗi hộ có một cơ sở thuốc thông thường: dầu xoa, thuốc cảm, thuốc đau bụng, bông băng, xà phòng... chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác khi đi sơ tán.

- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã có phương án cứu trợ tại chỗ, bố trí cán bộ y tế xã làm nhiệm vụ thường trực cấp cứu 24/24 giờ trong những ngày chuyển lũ, thông báo địa điểm cho nhân dân biết.

## **2.3. Phương án sơ tán dân theo phương châm 4 tại chỗ**

- Khi có báo động, Ban chỉ huy xã phải bằng mọi phương tiện, thông tin cho Nhân dân được biết để từng hộ thực hiện kế hoạch sơ tán của mình và chậm nhất từ 03 - 05 giờ phải di chuyển hết số người thuộc đối tượng phải sơ tán ra khỏi vùng phân lũ (kể từ khi nhận được lệnh của cấp trên).

- Khi có lệnh Ban chỉ huy xã phải bằng mọi phương tiện đưa người đi sơ tán ưu tiên đặc biệt là trẻ em dưới 10 tuổi, người già 70 tuổi trở lên, người tàn tật, phụ nữ có thai và phải có người đi kèm.

- Để đảm bảo an toàn cho đàn gia súc, gia cầm của nhân dân trong vùng bụng chứa tất cả đàn trâu, bò, đàn gia cầm lớn của các trang trại chăn nuôi phải được đưa đến một số vùng như địa phận Tích Giang, Trạch Mỹ Lộc.

**Bảng 2.1: Các thôn đi sơ tán và địa điểm sơ tán đến**

STT	Các thôn có số dân phải sơ tán	Số hộ	Dân số bị ảnh hưởng	Số người đi sơ tán	Số người ở lại (sơ tán tại chỗ)	Địa điểm sơ tán đến	
						Địa điểm	Số dân sơ tán đến
1	Xóm Đồi Ó, thôn Tích Giang 6	83	360	82	278	Nhà người thân tại thôn Tích Giang 5, thôn Tích Giang 6	82
2	Thôn Vân Lôi, thôn Mỹ Giang	342	1.416	348	1.068	Các nhà Văn hóa các thôn trong đê, các trường Tiểu học và THCS	348
	<b>Tổng</b>	<b>425</b>	<b>1.776</b>	<b>430</b>	<b>1.346</b>		<b>430</b>

\* Trong quá trình triển khai cần lưu ý:

- Đối với tài sản của Nhân dân phải tự lo kê cao, cất kỹ, tự bảo vệ tài sản của mình. Đặc biệt thuốc trừ sâu và các loại xăng, dầu, mỡ phải được treo cao để không làm ô nhiễm môi trường.

- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chỉ đạo các thôn dân cư chủ động chuẩn bị phương tiện bằng thuyền bè hiện có để sử dụng ứng phó kịp thời vừa làm phương tiện chỉ huy vừa cứu dân khi cần thiết. Huy động lực lượng xung kích, dân quân tự vệ để tổ chức đưa dân đi sơ tán; lực lượng huy động phải có danh sách cụ thể để khi cần huy động sẽ có mặt ngay.

- Vận động Nhân dân trong vùng sử dụng triệt để số thuyền hiện có, các gia đình không có thuyền phải chủ động đóng bè mảng để tự lo cho gia đình mình làm phương tiện đi lại và sơ tán đàn gia súc.

- Về đảm bảo trật tự, trị an trong vùng sơ tán và nơi Nhân dân đến sơ tán:

+ UBND xã tổ chức lực lượng an ninh từ 10 - 15 người do 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác bảo vệ tài sản của tập thể và Nhân dân khi sơ tán.

+ Mỗi thôn dân cư phân công từ 03 - 05 người làm nhiệm vụ an ninh do Trưởng thôn phụ trách.

+ Công an xã tăng cường bố trí lực lượng Công an làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự trị an tại vùng sơ tán mỗi xã từ 01- 02 người và một số Công an tăng cường nơi có dân đến sơ tán.

## 2.4. Phương án cứu trợ chăm lo đời sống Nhân dân

Phòng Văn hóa - Xã hội hợp đồng với các doanh nghiệp, đơn vị cung cấp các nhu yếu phẩm cần thiết (dự kiến thời gian 07 ngày) cho Nhân dân trên địa bàn đi sơ tán.

**Bảng 2.2: Lượng hàng hóa cứu trợ cho nhân dân**  
(dự kiến khoảng 1.800 người)

STT	Loại hàng hóa	Đơn giá (tạm tính)	Số lượng	Kinh phí	Ghi chú
1	Sản phẩm chế biến từ ngũ cốc (mỳ ăn liền, cháo ăn liền, lương khô...)	4.500 đồng /gói	37.800	170.100.000	03 gói/ngày/người
2	Nước sạch đóng chai hoặc bình	7.000 đồng/lít	25.200	176.400.000	02 lít/ngày/người
3	Nến thấp sáng	5.000 đồng/cây	12.600	63.000.000	01 cây/7ngày/người
4	Thực phẩm chế biến từ thịt hoặc cá	30.000 đồng/hộp	12.600	378.000.000	01 hộp/ngày/người
5	Sữa uống (hộp giấy)	6.000 đồng/hộp	12.600	75.600.000	01 hộp/ngày/người
6	Gạo ăn (kg)	19.000 đồng/kg	3.780	71.820.000	0,3 kg/ngày/người
	<b>Tổng</b>			<b>934.920.000</b>	

**Bảng 2.3: Đơn vị cung cấp hàng hóa**

TT	Loại hàng hoá	Đơn vị cung cấp hàng hoá	Địa điểm tập kết hàng khi xảy ra thiên tai	Phục vụ dân tại địa bàn
1	1. Mỳ tôm	HKD Hạnh Nguyên; HKD Hoa Thục	UBND xã Tích Giang cũ	- Các thôn Tích Giang 1,2,3,4,5,6
	2. Gạo			
	3. Thực phẩm chế biến(đồ hộp thịt hoặc cá )			
	4. Nước uống			
	5. Sữa uống (hộp giấy)			
	6. Nến			
2	1. Mỳ tôm	HKD Hạnh Nguyên; HKD Hoa Thục	UBND xã Trạch Mỹ Lộc cũ	- Các thôn Trạch Lôi, Mỹ Giang, Vân Lôi, Thuận
	2. Gạo			
	3. Thực phẩm chế biến(đồ			

hộp thịt hoặc cá )	Thực		Mỹ, Tuy Lộc
4. Nước uống			
5. Sữa uống (hộp giấy)			
6. Nén			

**Bảng 2.4: Biểu tính chi phí hỗ trợ cho vùng chuyển lũ**

STT	Các danh mục	ĐVT	Số lượng	Chính sách hỗ trợ (Cho 1 đv tính)	Thành tiền (đồng)
1	Hỗ trợ lương thực (5kg/người)	Người	1.776	75.000	133.200.000
2	Hỗ trợ giải quyết nước sinh hoạt	Hộ	425	50.000	21.250.000
3	Hỗ trợ mua thuốc phòng dịch bệnh cho người	Hộ	425	40.000	17.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>171.450.000</b>

**Bảng 2.5: Kinh phí mua vật tư phục vụ đời sống nhân dân**

Mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Phèn chua	kg	425 hộ x 0,25kg/hộ = 106 kg	7.000	742.000
Bạt che mưa	m <sup>2</sup>	425 hộ x 30% x 7m <sup>2</sup> /hộ = 892 m <sup>2</sup>	20.000	17.840.000
Nén thấp sáng	hộp	425 hộ x 01h/hộ = 425 h	10.000	4.250.000
Mì tôm	thùng	1.776 ng x 20 gói/ng:30gói/th = 1.184 th	135.000	159.840.000
Nước uống	Bình	1.776 ng x 20 ch/ng : 24ch/h = 1.480 th	95.000	140.600.000
Khẩu trang y tế	hộp	1.776 ng x 10ch/ng : 50ch/h = 355 h	40.000	14.200.000
Dung dịch sát khuẩn	chai	425 hộ x 1ch/hộ = 425 ch	50.000	21.250.000
Muối ăn	kg	425 hộ x 0,2kg/hộ = 85 kg	10.000	850.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>359.572.000</b>

**Tổng số kinh phí dự kiến Phương án 2: 1.462.942.000 đồng**

(Bảng chữ: Một tỷ bốn trăm sáu mươi hai triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn đồng chẵn)

### **III. PHƯƠNG ÁN 3: Cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân khi đưa nước sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng $2.500\text{m}^3/\text{s}$ , đồng thời nước sông Tích lên cao phải sơ tán nhân dân ngoài đê Tả Tích**

- Nhận định: Đây là phương án tổng hợp của Phương án 1 và Phương án 2 đã nêu ở trên thì sức ảnh hưởng rất lớn, cần sự huy động của cả hệ thống chính trị của xã và cần sự giúp đỡ, ứng phó từ Trung ương, Thành phố.

- Tổng số hộ chịu ảnh hưởng là: 575 hộ với tổng số người là: 2.412 người; Địa điểm sơ tán phải mở rộng sang các địa phương lân cận với tổng kinh phí trên 2 tỷ đồng.

## **B. NGUỒN LỰC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. BỐ TRÍ NGUỒN LỰC**

#### **1. Về lực lượng**

- Đội xung kích xã: 110 người

- Lực lượng tại chỗ: Dân quân tự vệ 150 người, công an 61 người, cán bộ, công chức 150 người; Nhân dân huy động tại các thôn dân cư, doanh nghiệp...

- Lực lượng Quân đội được tăng cường: Ban chỉ huy quân sự sẽ hiệp đồng với các đơn vị.

#### **2. Về phương tiện vật tư**

- Huy động phương tiện tất cả của các thôn trên địa bàn xã (*Phương án của Phòng Kinh tế*).

- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã: Có 100 áo phao, 800 m<sup>2</sup> bạt, 10.000 bao tải, 4 máy cưa.

- Kho vật tư Hạt quản lý số 2.

- Huy động từ Nhân dân.

#### **3. Về thông tin liên lạc**

- Bố trí, bổ sung thêm các máy điện thoại và điện thoại cố định không dây tại các vị trí điểm canh đê.

- Các phương tiện thông tin vô tuyến và hữu tuyến khác của lực lượng quân đội.

#### **4. Công tác hậu cần**

- Tất cả các thôn có phương án đối phó với tình huống phù hợp với tình hình cụ thể, quán triệt đến toàn thể Nhân dân bán bớt các loại gia cầm, gia súc, chuẩn bị sẵn lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm khác để đối phó với các tình huống. Các loại vật tư gây ô nhiễm như thuốc sâu, dầu mỡ... phải kê thật cao không để loang trong nước gây nhiễm môi trường.

- Công tác cứu trợ và chăm lo đời sống: Sau khi nhận các nhu yếu phẩm tại các đơn vị trên địa bàn xã cung cấp được kiểm đếm chuyển đến các vị trí

tập kết hàng hóa của Phương án theo đúng số lượng giao UBND các xã có dân sơ tán để phân phát cho Nhân dân.

- Các lực lượng tham gia hộ đê, sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn đều có kế hoạch cụ thể chi tiết đảm bảo hậu cần tại chỗ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tiếp nhận các nguồn xã hội hóa từ các cá nhân, đơn vị hỗ trợ người dân trong vùng chuyển lũ.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kinh tế xã:**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã để liên hệ với các đơn vị cung cấp hàng, chuẩn bị sẵn sàng đầy đủ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm theo quy định.

- Tham mưu UBND xã đảm bảo kinh phí cho công tác sơ tán dân trên địa bàn.

### **2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

- Phối hợp với Phòng Kinh tế đảm bảo các công tác cứu trợ trên địa bàn. Hiệp đồng với các đơn vị nhu yếu phẩm thiết yếu (ưu tiên các đơn vị trên địa bàn xã).

- Phối hợp với Trạm Y tế đảm bảo công tác y tế, phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp với Trường thôn, Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn xã rà soát cơ sở vật chất tại nhà văn hóa và trường học đảm bảo công tác di dân.

### **3. Ban chỉ huy Quân sự xã**

- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo lực lượng, phương tiện vận chuyển hàng cứu trợ về nơi giao nhận phục vụ cho Nhân dân sơ tán khỏi vùng chuyển lũ đảm bảo an toàn.

- Phối hợp với các đơn vị quân đội về tăng cường để phục vụ tốt cho công tác cứu hộ cứu nạn và đưa dân đi sơ tán khi tình huống chuyển lũ xảy ra, hiệp đồng về phương tiện di dân và hộ đê, xử lý cây đổ trên các trục đường chính UBND xã. Phân công phụ trách, quản lý các điểm di dân.

### **4. Trạm Y tế xã**

- Có kế hoạch cụ thể, bố trí 02 - 03 đội cấp cứu lưu động với đầy đủ trang thiết bị cơ sở thuốc cần thiết để bảo vệ sức khỏe cho nhân dân trước, trong và sau chuyển lũ. Đồng thời làm tốt công tác vệ sinh môi trường chủ động ngăn chặn dịch bệnh xảy ra sau chuyển lũ.

- Phối hợp các thôn đón Nhân dân đến phải chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về chỗ ăn ở, thuốc men... trong thời gian sơ tán.

### **5. Đề nghị Công ty Điện lực Sơn Tây**

Đảm bảo cung cấp điện đầy đủ các hoạt động trên địa bàn. Đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng bố trí lực lượng cắt điện di chuyển tủ điện, máy

biến áp đến nơi an toàn khi có chuyển lũ và chủ động khôi phục nhanh chóng lưới điện sau chuyển lũ.

#### **6. Đề nghị các đơn vị viễn thông trên địa bàn xã**

Đảm bảo thông tin liên lạc trong mọi tình huống để phục vụ cho sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã đối với công tác phòng chống thiên tai và chuyển lũ.

#### **7. Đề nghị Phòng Giao dịch số 12 - Kho bạc Nhà nước Khu vực I:**

Chuẩn bị đủ tiền mặt để phục vụ công tác phòng chống thiên tai và dự trữ kinh phí dự phòng khoảng 01 tỉ đồng tiền mặt.

#### **8. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã**

Chuẩn bị tốt phương tiện, lực lượng phục vụ cho công tác thông tin truyền truyền trước, trong và sau khi sơ tán.

#### **9. Các phòng, ban, ngành thuộc xã**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ quản, xây dựng chương trình kế hoạch của ngành phục vụ cho công tác chuyển lũ.

#### **10. Các thôn dân cư**

Rà soát các hộ gia đình có nguy cơ đổ sập vận động di dời đến địa điểm an toàn; kiểm tra các di tích, nhà văn hóa thôn, các điểm công cộng trên địa bàn; báo cáo kịp thời khi có tình huống xảy ra; tuyên truyền vận động Nhân dân sẵn sàng tiếp nhận Nhân dân di dời đến; huy động Tổ PCTT và TKCN xử lý các sự cố xảy ra trên địa bàn.

Trên đây là Phương án Cứu trợ và đảm bảo đời sống Nhân dân năm 2026 trên địa bàn xã Phúc Thọ. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc xã, các thôn dân cư nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *anh*

- UBND thành phố Hà Nội;
- BCH PTDS TP Hà Nội;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các thành viên BCH PTDS;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn dân cư;
- Lưu. VT, VHXX. *uu*

đề b/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Văn Công*  
**Nguyễn Văn Công**